

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày: 07-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trí T.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn L.

Bà Trần Thị Thảo Y.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê M - Cán bộ Toà án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh T1 - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/HSST-QĐ ngày 25/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L1 (Tên gọi khác: Trần Văn L1), sinh năm 1974; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: tiểu khu P2, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn L2 và bà Phùng Thị Đ; Vợ là Phạm Thị T2; Con: có 04 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Bản án số 01 HSST ngày 31/01/1996 của Tòa án nhân dân huyện P xử phạt Trần Văn L1 (Trước thường gọi là Nguyễn Văn L1) 09 tháng tù, chấp hành xong bản án, đã xóa án tích.

+ Bản án số 24 HSST ngày 28/10/1997 của Tòa án nhân dân huyện P xử phạt Trần Văn L1 (Trước thường gọi là Nguyễn Văn L1) 30 tháng tù, chấp hành xong bản án, đã xóa án tích.

(Theo danh chỉ bản số 135 lập ngày 23/6/2022 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2022 đến nay(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Nguyễn T3 sinh năm 1994 ở thôn B, xã T, huyện P, Hà Nội gọi điện cho bạn là Phạm Việt T4- sinh năm 1994 ở thôn M1, xã M, huyện P đến nhà chơi để giới thiệu bạn gái T3 là Nguyễn Thị Mai H đang ở nhà T3 cho T4. Một lúc sau, T4 đi xe máy đến nhà chờ T3 và H xuống Đ, tx. D, Tỉnh Hà Nam để H lấy quần áo. Đi đến nút giao V thuộc tx. D, Tỉnh Hà Nam, T4 dừng xe lại ngồi đợi ở quán nước ven đường và giao xe cho T3 chờ H về nơi ở lấy quần áo. Khi quay lại chỗ T4 chờ, T3 nói với T4 và H “*Đi lấy ít đồ về chơi không*” ,ý là lấy ma túy về cùng sử dụng nên T4 và H đồng ý đi cùng với T3. Sau đó T3 gặp và thuê Nguyễn Văn T5 lái xe ô tô taxi BKS 90A- 034.86 chở T3, H và T4 đi Hà Nội chơi. Khi đi gần đến trạm thu phí đường cao tốc (thuộc xã V, huyện T, Hà Nội) thì T3 nhớ ra người quen là Nguyễn Văn L1 ở thị trấn P1, huyện P, Hà Nội cũng là đối tượng nghiện hút ma túy, nên muốn vào gặp xin L1 ma túy để sử dụng. T3 bảo lái xe taxi rẽ vào thị trấn P1, khi đi đến gần cửa nhà L1, thì T3 bảo T5 dừng xe lại đợi, còn T3 xuống xe đi bộ vào nhà gặp L1. Vào nhà T3 gặp hỏi L1 “*Anh có không cho em một ít em chơi*”, L1 đồng ý vào phòng lấy trong túi quần 01 gói ma túy và 01 viên nén màu hồng là ma túy cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ra đưa cho T3. T3 cầm và hỏi lại L1 cách sử dụng như thế nào, L1 bảo để L1 thổi cho 01 cái coong mà sử dụng. L1 lấy đèn khò lửa hơi nóng 01 ống thủy tinh thành chiếc cóong rồi để vào bao thuốc lá cùng với gói ma túy, viên nén ma túy đưa cho T3. T3 cầm giấu vào trong áo ngực đi ra xe ô tô taxi bảo lái xe chờ đi tiếp vào Hà Nội chơi. Ngồi trong xe T3 không nói cho ai biết mình giấu ma túy trong người. Khi xe ô tô đi được khoảng 200 mét, thấy chiếc xe ô tô đỗ chắn hết đường đi thì Nguyễn Văn T5 đi chậm để tránh. Lúc này tổ công tác Công an Thị trấn P1, huyện P đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe lại, Nguyễn Thị T3 lo sợ đã tự nguyện trình bày và giao nộp vật chứng là ma túy, gồm:

- Vỏ bao thuốc lá thăng long màu vàng, bên trong có:
- + 01 gói ni lon kích thước khoảng (2x 2,5)cm chứa tinh thể màu trắng;
- + 01 viên nén màu hồng nghi là ma túy.

+ 01 chiếc cóng thủy tinh.

- Tiền NHNNVN: 500.000đồng

Ngày 16/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn L1, đã thu giữ của L1 gồm:

+ 01 gói nil on kích thước khoảng (2x 2)cm chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy giấu dưới tấm gỗ chân tường đá bên phải cửa ra vào.

+ 01 khò lửa gồm: (01 đầu khò gắn vào 01 bình ga mi ni) dưới gầm giường.

Tại bản Bản kết luận giám định số 4419/KLGD-PC09 ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội với kết quả:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) gói nilon là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,325gam.*

- *01(Một) viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,106gam.*

Tổng khối lượng là 0,431gam Methamphetamine.

Tại bản Bản kết luận giám định số 4420/KLGD-PC09 ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội với kết quả:

- *Tinh thể màu trắng bên trong gói nilon kích thước khoảng (2x 2)cm là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 0,161gam.*

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn L1, Nguyễn Thị T3 khai nhận: L1 và T3 đều là đối tượng nghiện hút ma túy, có quen biết nhau từ trước. Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2022 L1 đang ở nhà thì T3 cùng với Nguyễn Thị Mai H đến nhà, T3 gặp L1 nói chuyện và hỏi xin L1 ít ma túy để cất giấu sử dụng. Do quen biết, L1 lấy 01 gói nil lon chứa ma túy và 01 viên nén ma túy, khò 01 ống thủy tinh làm coong để vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đưa cho T3 cất giấu để T3 sử dụng. Còn 01 gói nil lon kích thước khoảng (2x 2)cm chứa ma túy vẫn cất giấu dưới tấm gỗ chân tường đá bên phải cửa ra vào. Sau khi T3 bị bắt giữ, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở, Nguyễn Văn L1 đã tự nguyện chỉ chỗ cất giấu và giao nộp gói nil on chứa ma túy.

***Vật chứng còn thu giữ:**

+ 02 phong bì niêm phong chứa ma túy, gồm : 01 phong bì bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, cán bộ điều tra Vũ L và bị can Nguyễn Thị T3 và 01 phong bì bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc N, cán bộ điều tra Đào Văn H và bị can Nguyễn Văn L1.

+ 01 chiếc cóng thủy tinh.

+ Tiền NHNNVN: 500.000đồng

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

+ 01 khò lửa gồm: (01 đầu khò và 01 bình ga mi ni).

Bị can Nguyễn Thị T3 có thời gian sử dụng thuốc tâm thần. Ngày 18/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ban Hành Quyết định số 208 Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần Nguyễn Thị T3, nhưng chưa có kết quả. Ngày 10/11/2022, Cơ quan điều tra Quyết định tách vụ án hình sự số 02 đối với hành vi Nguyễn Thị T3 để chờ kết quả giám định tình trạng tâm thần, mới có căn cứ xử lý. Đồng thời tách phần vật chứng của Nguyễn Thị T3 để xử lý cùng với Nguyễn Thị T3.

Bị can Nguyễn Văn L1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 17/11/2022, VKSND huyện P truy tố Nguyễn Văn L1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: xử phạt Nguyễn Văn L1 từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy vật chứng :

+ 01 chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có hình dấu vuông bên trong có ghi Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng : Nguyễn Văn L1, sinh năm 1974 ; HKTT : Tiểu khu P2, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội. Ngày niêm phong 16/6/2022, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên, bên trong phong bì có tinh thể màu trắng, bên trong 01 gói ni long là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,161 gam theo Kết luận giám định số 4419/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

+ 01 chiếc khò lửa gồm 01 đầu khò và 01 bình ga mini nhãn hiệu Namilux.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn L1 thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Tòa khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 15/6/2022, tại nơi ở của Nguyễn Văn L1 ở tiểu khu P2, Thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L1 có hành vi cất giấu trái phép 0,592gam Methamphetamine để sử dụng. Khi Nguyễn Thị T3 đến chơi hỏi xin ma túy sử dụng, L1 đã lấy 0,431gam Methamphetamine cho T3 cất giấu trong người để sử dụng, đã bị Công an huyện P phát hiện bắt giữ quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là ma túy.

Đôi chiếu quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn L1 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn L1 khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở đoạn dốc đê thuộc tiểu khu Đ, Thị trấn P1, huyện P giá 600.000đồng. Do L1 không biết tên địa chỉ người bán ma túy, nên CQĐT không có căn cứ làm rõ đối tượng bán ma túy để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Mai H, Phạm Việt T4 đi cùng với Nguyễn Thị T3, nhưng T3 mới nói đi sử dụng ma túy. Việc T3 xin được ma túy, thì không bàn bạc gì với H và T3, đến khi ngồi trên xe ô tô Taxi cả H, T4 và lái xe Nguyễn Văn T5 không biết T3 cất giấu ma túy, nên không phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyễn Thị Mai H, Phạm Việt T4 và Nguyễn Văn T5 là có căn cứ pháp luật.

[3]. Về vật chứng:

+ 01 chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có hình dấu vuông bên trong có ghi Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối tượng : Nguyễn Văn L1, sinh năm 1974 ; HKTT : Tiểu khu P2, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội. Ngày niêm phong 16/6/2022, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên, bên trong phong bì có tinh thể màu trắng, bên trong 01 gói ni long là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,161 gam theo Kết luận giám định số 4419/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

+ 01 chiếc khò lửa gồm 01 đầu khò và 01 bình ga mini nhãn hiệu Namilux.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự :

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L1 22 (Hai mươi hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS:

-Tịch thu và tiêu hủy vật chứng :

+ 01 chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có hình dấu vuông bên trong có ghi Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện P, tên đối

tượng : Nguyễn Văn L1, sinh năm 1974 ; HKTT : Tiểu khu P2, thị trấn P1, huyện P, thành phố Hà Nội. Ngày niêm phong 16/6/2022, mặt sau phong bì có chữ ký của đối tượng và giám định viên, bên trong phong bì có tinh thể màu trắng, bên trong 01 gói ni long là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,161 gam theo Kết luận giám định số 4419/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội.

+ 01 chiếc khò lửa gồm 01 đầu khò và 01 bình ga mini nhãn hiệu Namilux.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2022)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Trí T